

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC Đ- ƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 212 và Điều 213, của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/ 2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu , miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020, về việc các đ- ơng sự thỏa thuận đ- ọc với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 54/ 2020/TLST Ngày 16 tháng 12 năm 2020

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đ- ơng sự đ- ọc ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự là tự nguyện. Nội dung thỏa thuận giữa các đ- ơng sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự:

Nguyên đơn: Ông **Phùng Quang H**, sinh năm 1962

Trú tại: Tổ dân phố 5, phường T, thị xã S, thành phố H.

Bị đơn: Anh **Chu Đình L**, sinh năm 1990

Trú tại: Tổ 51 T, phường Q, thị xã S, thành phố H.

2/ Sự thỏa thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

Xác nhận anh Chu Đình L còn nợ ông Phùng Quang H số tiền gốc là 67.000.000đồng (Sáu mươi bảy triệu đồng)

Buộc anh Chu Đình L phải trả nợ cho ông Phùng Quang H.Tổng số tiền gốc là 67.000.000đ (Sáu mươi bảy triệu đồng)

Chấp nhận sự tự nguyện của ông Phùng Quang H không yêu cầu tiền lãi từ khi vay cho đến ngày ra quyết định.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong , tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468.Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí: Ông Phùng Quang H, anh Chu Đình L mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 837.500đồng (*Tám trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*). Ông Phùng Quang H đã nộp 1.500.000đ (*Một triệu năm trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0007100 ngày 16/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Hoàn trả ông H số tiền 662.500đ (*Sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng*).

Anh Chu Đình L phải nộp 837.500đ (*Tám trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ọc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4/ Quyết định này đ- ọc thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ọc thi hành án dân sự,ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ọc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- Các đ- ơng sự;
- VKS cùng cấp;
- T.H.A.dân sự
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Quốc Huy

Số: /2021/QĐST-DS

Sơn Tây, ngày 04 tháng 01 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 54/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Phùng Quang H, sinh năm 1962

ĐKHKTT: Tổ dân phố 5, phường Trung Hưng, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội

- Bị đơn: Anh Chu Đình L, sinh năm 1990

ĐKHKTT: Tổ 51 Thuận Nghệ, phường Quang Trung, thị xã Sơn Tây, TP. Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Phùng Quang H và anh Chu Đình L cùng thống nhất số tiền nợ còn lại là 67.000.000đ (Sáu mươi bảy triệu đồng).

Anh Chu Đình L có trách nhiệm phải trả cho ông Phùng Quang H số tiền 67.000.000đ (Sáu mươi bảy triệu đồng) kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2 Về án phí: Ông Phùng Quang H, anh Chu Đình L mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 837.500đ (Tám trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Ông Phùng Quang H đã nộp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0007100 ngày 16/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội. Hoàn trả ông H số tiền 662.500đ (Sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Anh Chu Đình L phải nộp 837.500đ (Tám trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây;

THẨM PHÁN

- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Quốc Huy